

**CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN KIẾN KHỞI**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN KIẾN KHỞI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3702751732

**3. Ngày thành lập:** 19/03/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 167, tỉnh lộ 43, tổ 8, khu phố Đông Ba, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                     | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Xây dựng nhà ở<br>Chi tiết: Xây dựng, sửa chữa công trình nhà dân dụng và công nghiệp, nhà xưởng              | 4101(Chính) |
| 2.  | Xây dựng công trình đường sắt                                                                                 | 4211        |
| 3.  | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                  | 4212        |
| 4.  | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                    | 3312        |
| 5.  | Phá dỡ                                                                                                        | 4311        |
| 6.  | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                             | 4312        |
| 7.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                | 4329        |
| 8.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, nhôm, tôn                                | 4662        |
| 9.  | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất                                      | 7410        |
| 10. | Cho thuê xe có động cơ<br>Chi tiết: Cho thuê ô tô và xe có động cơ khác                                       | 7710        |
| 11. | Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan                                                                         | 8130        |
| 12. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại<br>Chi tiết: Gia công cơ khí Tiện, phay, bào, hàn, cắt, mài, đục | 2592        |
| 13. | Sửa chữa thiết bị điện                                                                                        | 3314        |
| 14. | Xây dựng công trình công ích khác                                                                             | 4229        |
| 15. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                    | 4299        |
| 16. | Lắp đặt hệ thống điện<br>Chi tiết: Thi công lắp đặt hệ thống điện, báo cháy, báo trộm, camera quan sát        | 4321        |
| 17. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                | 4330        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                         |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 18. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                                                                                                                                     | 4390 |
| 19. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>Chi tiết: Bán buôn cây xanh, cây giống                                                                                                                                                                        | 4620 |
| 20. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                                                                                 | 4663 |
| 21. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                                                                                          | 4933 |
| 22. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển<br>Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng                                                                                                                                                         | 7730 |
| 23. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                                                                                                   | 4322 |
| 24. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn hàng trang trí nội thất, đồ điện gia dụng và đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                                         | 4649 |
| 25. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện( Máy phát điện, động cơ điện, dây điện và các thiết bị khác dùng trong mạch điện)-Bán buôn máy móc, thiết bị ngành xây dựng-Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác | 4659 |
| 26. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình- Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp- Thiết kế nội , ngoại thất công trình công trình dân dụng và công nghiệp                                                            | 7110 |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

### 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN QUỐC BẢO

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 19/10/1984 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 280824811

Ngày cấp: 07/01/2015 Nơi cấp: Công an Bình Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố Hòa Long , Phường Lái Thiêu, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Khu phố Hòa Long , Phường Lái Thiêu, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN QUỐC BẢO

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch công ty kiêm giám đốc*

Sinh ngày: 19/10/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 280824811

Ngày cấp: 07/01/2015

Nơi cấp: Công an Bình Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu phố Hòa Long, Phường Lái Thiêu, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Khu phố Hòa Long, Phường Lái Thiêu, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương